

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiên Nam ở số 192/4 đường Diên Hồng, khu vực 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn.  
(lần đầu)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Thanh tra Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013;*

*Căn cứ Quyết định số 5203/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021;*

Xét Đơn khiếu nại của ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiên Nam ở số 192/4 đường Diên Hồng, khu vực 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn.

Theo báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiên Nam của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (tại các Văn bản số 65/BC-STNMT ngày 20 tháng 5 năm 2019, Văn bản số 968/STNMT-TTRA ngày 29 tháng 5 năm 2019, Văn bản số 1538/STNMT-TTRA ngày 31 tháng 7 năm 2019, Văn bản số 228/STNMT-TTRA ngày 07 tháng 2 năm 2020 và Văn bản số 1072/STNMT-TTRA ngày 05 tháng 5 năm 2020) và Chánh Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 500/TTT-P3 ngày 22 tháng 7 năm 2020, với nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Yêu cầu Nhà nước giải quyết trả lại phần diện tích 302,79m<sup>2</sup> đất (trong đó có 199,37m<sup>2</sup> đất do ông Trần Phi Tiến lấn chiếm) tại khu vực 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn cho chùa Hiên Nam.

## II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

### 1. Về việc sử dụng đất của chùa Hiền Nam:

Thửa đất số 188, tờ bản đồ số 22, diện tích 4.168,26m<sup>2</sup> chùa Hiền Nam sử dụng có nguồn gốc do bà Ngô Thị Vệ và những người khác tặng cho ông Đặng Quang Diệu, trụ trì chùa Hiền Nam, với mục đích là sử dụng vào việc cúng Phật, được Ty Điền địa Bình Định (*chế độ cũ*) lập Địa bộ tạm ký ngày 03 tháng 11 năm 1965, với tổng diện tích 9.700m<sup>2</sup>.

Năm 1965, quân đội Mỹ chiếm dụng khoảng 2.200m<sup>2</sup> để mở rộng vành đai phi trường Quy Nhơn và người dân các nơi di tản đã chiếm một phần đất của Chùa để ở; phần còn lại chùa Hiền Nam sử dụng từ năm 1965 đến nay, diện tích đo đạc theo Bản đồ địa chính năm 1997 là 4.168,26m<sup>2</sup>.

Đến ngày 01 tháng 6 năm 1974, ông Nguyễn Tôn (*pháp danh Chơn Tôn*) - Đại đức trụ trì chùa Hiền Nam có Văn bản số 35/GHCSDĐNT thỉnh cầu được thu hồi phần đất bị quân đội Mỹ chiếm dụng để mở rộng vành đai an ninh phi trường từ năm 1965 gửi cho Đại tá tỉnh, Thị Trưởng Quy Nhơn. Ngày 11 tháng 6 năm 1974, Phó Thị Trưởng - Bùi Xuân Thính đã có Phiếu gửi số 1837/HC-TQ cho Giám đốc Nha căn cứ Hàng không xin ý kiến giải quyết và được Giám đốc Nha căn cứ Hàng không có Văn bản số 1315/NCCHK ngày 17 tháng 9 năm 1974 gửi cho Đại tá tỉnh, Thị Trưởng Quy Nhơn, có nội dung: *“Nha Hàng không Quân sự thuộc Bộ Công Chánh và Giao thông thực sự sử dụng việc thiết lập Đai vô tuyến đẳng (Lacator) cho Phi trường Quy Nhơn. Do đó, Thiển nha nhận định rằng vì công ích, chùa Hiền Nam nên nhượng khu đất này cho Chính phủ theo lối thuận mãi. Nếu được chùa Hiền Nam ưng thuận, Thiển nha sẽ cho xúc tiến hồ sơ đo đạc mãi khu đất liên hệ. Giá biểu đất sẽ được Ủy ban định giá tại quý tỉnh ấn định và được Bộ Tài chính chấp thuận. Trước đây, giá biểu đất của ông Nguyễn Kính tại thị xã Quy Nhơn chiếm dụng để làm đường tại phi trường Quy Nhơn đã được Bộ Tài chính chấp thuận là 800 đồng/m<sup>2</sup>”*.

Ngày 09 tháng 10 năm 1974, chùa Hiền Nam có Văn thư số 05/HNT đồng ý thỏa thuận đo đạc mãi khu đất thuộc khuôn viên chùa Hiền Nam mà Phi trường Quy Nhơn đã chiếm dụng từ năm 1965. Tiếp đến ngày 06 tháng 3 năm 1975, chùa Hiền Nam tiếp tục có công văn gửi Nha hàng không đề nghị với nội dung: Nha căn cứ hàng không chấp thuận đo đạc mãi hoặc thu hồi đất trả lại cho chùa Hiền Nam và bồi hoàn hoa màu từ năm 1965.

Nhưng việc thỏa thuận trên chưa thấy Văn bản trả lời của Nha căn cứ Hàng không thì đến ngày 31 tháng 3 năm 1975, Cách mạng giải phóng Quy Nhơn, tiếp quản toàn bộ diện tích đất Khu căn cứ quân sự này và sân bay Quy Nhơn đưa vào sử dụng mục đích Quốc phòng.

Đối với các hộ dân đã chiếm dụng xây dựng nhà ở ổn định, trước đây chùa Hiền Nam không có ý kiến gì.

Theo Bản đồ đo đạc năm 1997, thửa đất chùa Hiền Nam sử dụng là thửa đất số 188, tờ bản đồ số 22, diện tích 4.168,26m<sup>2</sup>. Đến năm 2004, theo Bản Trích đo hiện trạng sử dụng đất do Trung tâm kỹ thuật Dịch vụ Tài nguyên và

Môi trường ký ngày 06 tháng 4 năm 2004 có chữ ký xác nhận của ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam, diện tích đất chùa Hiền Nam sử dụng là 4.635,4m<sup>2</sup>, tăng 467,14m<sup>2</sup> là do các hộ ông Luận, bà Hữu được UBND phường Ngô Mây vận động các hộ này tự tháo dỡ hàng rào, công trình phụ giao lại một phần diện tích đất cho chùa Hiền Nam.

Việc ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam cho rằng diện tích đất của chùa Hiền Nam còn lại là 5.367m<sup>2</sup> là không đúng thực tế vì chùa Hiền Nam đang sử dụng là 4.635,4m<sup>2</sup> từ năm 2004 đến nay.

## **2. Về việc sử dụng đất của hộ ông Trần Phi Tiến:**

- **Phần diện tích đất 103,42m<sup>2</sup>:** UBND tỉnh cấp Sổ chứng nhận quyền sở hữu nhà ngày 09 tháng 8 năm 1992 cho ông Trần Phi Tiến (*hiện nay ông Lê Quang Bình khiếu nại đòi lại*) có nguồn gốc trước đây là của chùa Hiền Nam nhưng trong quá trình sử dụng, các hộ dân đã chiếm sử dụng và xây dựng nhà ở trước năm 1975, đại diện chùa Hiền Nam không có ý kiến gì. Sau năm 1975, một số hộ dân về quê và Nhà nước quản lý diện tích này (*UBND phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn đại diện*).

Ngày 20 tháng 5 năm 1985, ông Nguyễn Việt Cường công tác Đoàn 979 và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh Kiệm công tác tại Bệnh viện đa khoa Quy Nhơn làm Đơn xin đất nền móng nhà cũ diện tích 16m<sup>2</sup> (4m x 4m); giới cận thửa đất: Phía Tây và phía Bắc giáp chùa Hiền Nam, phía Đông giáp sân bay, phía Nam giáp nhà ông Võ Ngọc Luận được Tổ công tác (*nay là Khu vực*) xác nhận: “*Khoảnh đất nền nhà cũ tọa lạc tổ 04, khu vực 2, phường Ngô Mây. Trước năm 1975, đồng bào tản cư đến cư trú ở đến năm 1975 giải phóng đồng bào đã dỡ nhà về quê, còn để lại nền móng nhà. UBND phường Ngô Mây nhất trí và chuyển lên phòng Quản lý đô thị, UBND thị xã Quy Nhơn xem xét giải quyết*”.

Gia đình ông Nguyễn Việt Cường làm nhà ở đến ngày 15 tháng 01 năm 1987 bán nhà cho vợ chồng ông Trần Phi Tiến, bà Võ Thị Đức (*đều là thương binh hạng 4/4*); trên Giấy mua nhà ghi diện tích đất nhà ở, chuồng heo, giếng nước là 34m<sup>2</sup> và đất vườn trồng hoa màu là 250m<sup>2</sup>, được ông Nguyễn Khắc Kiệm là Tổ trưởng khu vực 2 xác nhận ngày 22 tháng 02 năm 1987. Lúc này, thửa đất nằm riêng biệt với đất của chùa Hiền Nam, có hàng rào cây xanh và dây kẽm gai bung làm ranh giới. Tại thời điểm này không có tranh chấp hay khiếu nại gì.

Tháng 3 năm 1989, ông Trần Phi Tiến làm Đơn xin sửa chữa nhà được UBND phường Ngô Mây đồng ý chuyển đến Phòng Xây dựng - Nhà đất và UBND thành phố Quy Nhơn xét cấp Giấy phép.

Ngày 18 tháng 4 năm 1992, ông Trần Phi Tiến có Đơn xin xác nhận quyền sở hữu, trong đó ghi diện tích lô đất 81m<sup>2</sup> xin làm sổ Sở hữu chủ nhà. Ngày 26 tháng 6 năm 1992, Phòng Xây dựng và Nhà đất vẽ sơ đồ hiện trạng lô đất là 195m<sup>2</sup> nhưng chỉ công nhận 80m<sup>2</sup>, còn 115m<sup>2</sup> tạm quản lý nhưng không có ranh giới cụ thể; đồng thời, các hộ ở xung quanh xác nhận trên đơn là không

tranh chấp (trong đó có ông Nguyễn Tôn là Trụ trì chùa Hiền Nam) nên UBND tỉnh xét cấp Sổ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 2122/CNSH ngày 09 tháng 8 năm 1992, với tổng diện tích là  $103,42m^2$  (trong đó: Diện tích đất ở là  $67,48m^2$ , đất sân vườn là  $35,94m^2$ , phần diện tích chênh lệch  $91,58m^2$  so với sơ đồ không ghi vào Sổ chứng nhận) là đúng theo quy định tại Chỉ thị số 28/CT-UB ngày 19 tháng 5 năm 1990 của UBND tỉnh quy định về việc cấp Sổ chứng nhận quyền sở hữu nhà trong đô thị và Pháp lệnh nhà ở năm 1991.

- **Đối với phần diện tích  $199,37m^2$ :** Trên cơ sở kiểm tra xác minh, đề xuất của Đoàn kiểm tra liên ngành và các cơ quan chức năng, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 402/UBND-TD ngày 20 tháng 02 năm 2012 giao UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức triển khai thực hiện việc xử lý đối với diện tích  $199,37m^2$  đất theo thẩm quyền.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, UBND thành phố Quy Nhơn có Văn bản số 262/TTr-UBND báo cáo với nội dung: Hiện nay, ông Trần Phi Tiến đã tự tháo dỡ các công trình, vật kiến trúc trên diện tích đất  $102,2m^2$  và giao lại cho UBND phường Ngô Mây quản lý; đối với phần diện tích còn lại không thu hồi được là  $97,17m^2$  ( $199,37m^2 - 102,2m^2$ ) thực tế hộ ông Trần Phi Tiến sử dụng liên tục diện tích này từ khi nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Việt Cường đến khi Nhà nước thu hồi, diện tích này nằm liền kề, rải rác xung quanh nhà ông Tiến, diện tích nhỏ hẹp, không thể xây dựng công trình, vật kiến trúc và không thể giao cho các hộ dân khác sử dụng, diện tích đất này nằm ngoài ranh giới và ngoài hàng rào của chùa Hiền Nam và ông Trần Phi Tiến có Đơn xin giao đất.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 6314/UBND-TH về xử lý đất đai của ông Trần Phi Tiến với diện tích đất  $97,17m^2$  thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Quy Nhơn như ý kiến của các cơ quan chức năng.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 9393/QĐ-UBND về việc điều chỉnh diện tích đất thu hồi  $199,37m^2$  thành diện tích đất thu hồi  $102,2m^2$  ( $20,3m^2$  làm đường đi chung và  $81,9m^2$  đất trống do UBND phường Ngô Mây quản lý) và Quyết định số 9394/QĐ-UBND về việc công nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Phi Tiến, với diện tích  $97,17m^2$  và thu tiền sử dụng đất là đúng theo quy định của pháp luật về đất đai.

Sau khi ông Trần Phi Tiến thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, UBND thành phố đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02617 ngày 23 tháng 11 năm 2018 cho ông Trần Phi Tiến với diện tích  $200,59m^2$  (trong đó có phần diện tích  $97,17m^2$ ).

**3. Về việc ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam cho rằng ông Nguyễn Việt Cường mượn đất của chùa Hiền Nam xây nhà  $24m^2$ , sau đó**

**chuyển nhượng cho ông Trần Phi Tiến (theo Giấy xác nhận của ông Nguyễn Khắc Kiệm, Trưởng khu vực 2):**

Theo Giấy xác nhận vào tháng 7 năm 2002, ông Nguyễn Khắc Kiệm ghi: “Biết rõ ông Thầy Hai là Trụ trì chùa Hiến Nam có cho ông Cường một khoảnh đất bên cạnh chùa để che tạm nhà ở, bởi vì trong lúc đó ông Cường xuất ngũ về không có nhà ở, ông có đến nhờ tôi và ông Trần Sáu nói giúp dìm ông Thầy Hai cho khoảnh đất có chiều ngang 4m và chiều dài 6m để cất nhà ở là sự thật”.

Tuy nhiên, về nội dung này khi Đoàn Kiểm tra liên ngành xác minh (có Biên bản làm việc ngày 12 tháng 5 năm 2008 với ông Nguyễn Khắc Kiệm), ông Kiệm trình bày khác với nội dung ghi trong Giấy xác nhận nêu trên, cụ thể như sau: “Năm 1985, ông Nguyễn Việt Cường và bà Nguyễn Thị Thanh Kiệm có xin nền móng nhà cũ của dân cư ở trước năm 1975 đã về quê sinh sống. Khi ông Nguyễn Việt Cường đến xin để xây dựng thì nền móng nhà này nằm ngoài khu vực hàng rào chùa Hiến Nam, giới cận: Đông giáp sân bay, Tây giáp chùa, Nam giáp nhà ông Luận, Bắc giáp chùa, có một số diện tích đất hoang nằm trong khu dân cư cũ. Trước khi ông Nguyễn Khắc Kiệm ký xác nhận có đến hỏi ý kiến ông Thầy Hai với lý do là nền móng nhà này nằm trước hàng rào chùa nên ông nói cho chùa biết chứ không phải đất chùa sử dụng. Việc xác nhận tháng 7 năm 2002 là tôi có nói xin ý kiến ông Thầy Hai với mục đích nói để sau này ông Cường không có tiếng qua tiếng lại. Việc xác nhận này ông Nguyễn Khắc Kiệm thấy ghi chưa rõ nội dung nên ngày 09 tháng 8 năm 2002, ông đã làm đơn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn và UBND phường Ngô Mây xin rút ý kiến xác nhận trước đây cho chùa Hiến Nam và khẳng định nền nhà này của ông Cường nằm ngoài hàng rào chùa Hiến Nam”. Như vậy, việc ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiến Nam cho rằng ông Nguyễn Khắc Kiệm xác nhận ông Nguyễn Việt Cường mượn đất của chùa Hiến Nam để xây dựng nhà ở là không đúng, vì ông Nguyễn Khắc Kiệm đã tự rút lại nội dung xác nhận vào tháng 7 năm 2002 trước đây và ông Kiệm khẳng định diện tích đất của ông Nguyễn Việt Cường sử dụng nằm ngoài hàng rào của chùa Hiến Nam, không phải là đất chùa Hiến Nam đang sử dụng.

**4. Quá trình giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiến Nam:**

Năm 2002, ông Trần Phi Tiến sửa chữa nhà không có Giấy phép của cấp có thẩm quyền, bị Đội Quản lý đô thị thành phố Quy Nhơn lập Biên bản vi phạm hành chính và UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 1640/QĐ- UB ngày 25 tháng 7 năm 2002 xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ ông Trần Phi Tiến về hành vi sửa chữa nhà không có Giấy phép (không phải xử phạt về hành vi lấn chiếm đất).

Khi ông Trần Phi Tiễn xây dựng hàng rào thì ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam có đơn ngày 24 tháng 7 năm 2002 gửi UBND phường Ngô Mây yêu cầu ông Trần Phi Tiễn tháo dỡ công trình xây dựng trái phép trên đất chùa Hiền Nam. Về việc này, UBND phường Ngô Mây kiểm tra, giải quyết và đã ban hành Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 10 tháng 9 năm 2002 giải quyết, với nội dung: “*Đơn khiếu kiện của ông Lê Quang Bình - Pháp danh Thích Quảng Châu kiện ông Trần Phi Tiễn xây cất trái phép trên đất Chùa là không có cơ sở. Bản thân ông Tiễn xây cất không có Giấy phép trong phạm vi hàng rào cũ trên phần đất đang sử dụng mà Nhà nước chưa công nhận quyền sử dụng đất*”.

Sau đó, ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam tiếp tục có đơn yêu cầu ông Trần Phi Tiễn trả lại đất cho Chùa. Ngày 14 tháng 6 năm 2004, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1404/UB-TH về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Bình, với nội dung: “*UBND tỉnh không giải quyết việc ông Lê Quang Bình, trụ trì chùa Hiền Nam khiếu nại về phần nhà, đất (diện tích 103,42m<sup>2</sup>) ông Trần Phi Tiễn đã được xét cấp Sổ Chứng nhận quyền sở hữu; ông Lê Quang Bình có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh theo luật định. Đối với phần diện tích 199,37m<sup>2</sup> (nằm xung quanh nhà ông Tiễn), UBND tỉnh có Văn bản số 349/UB-NC ngày 07 tháng 02 năm 2005 giao Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức thực hiện việc thu hồi diện tích 199,37m<sup>2</sup> đất do ông Trần Phi Tiễn chiếm dụng bất hợp pháp (đất do Nhà nước quản lý, không phải đất của chùa Hiền Nam), tạm thời giao UBND phường Ngô Mây quản lý*”. Ngày 13 tháng 02 năm 2006, UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 346/QĐ-CTUBND về việc thu hồi diện tích 199,37m<sup>2</sup> đất do ông Trần Phi Tiễn chiếm dụng tại số 192/7 đường Diên Hồng, phường Ngô Mây và giao UBND phường Ngô Mây tạm quản lý, không cho phép ông Tiễn xây dựng.

Sau đó, ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam tiếp tục có đơn khiếu nại đòi lại đất. UBND tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn của tỉnh và Chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát vụ việc, báo cáo UBND tỉnh. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, đề xuất của Đoàn kiểm tra, các cơ quan chức năng và căn cứ quy định của pháp luật về đất đai hiện hành, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Văn bản số 403/UBND-TD ngày 20 tháng 02 năm 2012 trả lời đơn của ông Lê Quang Bình khiếu nại đòi lại đất là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Sau đó, ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam liên tục gửi đơn đến nhiều cơ quan Trung ương và cấp tỉnh; ngày 08 tháng 6 năm 2018, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 3296/UBND-TD báo cáo kết quả giải quyết vụ việc khiếu nại của ông Lê Quang Bình gửi các cơ quan chức năng, theo đó: “*Chủ tịch UBND tỉnh đã xem xét vụ việc và có Văn bản số 403/UBND-TD ngày 20 tháng 02 năm 2012 giải quyết trả lời cụ thể cho ông Lê Quang Bình. Nay, ông Lê Quang Bình tiếp tục khiếu nại với nội dung cũ, đã được cơ quan có thẩm quyền*

*giải quyết, không có tình tiết mới. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh không đặt vấn đề xem xét đơn khiếu nại của ông Lê Quang Bình”.*

Thời gian qua, ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam liên tục gửi đơn nhiều nơi và đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh yêu cầu trả lại đất cho chùa Hiền Nam. Trên cơ sở đề xuất kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chánh Thanh tỉnh; ngày 28 tháng 10 năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Văn bản số 7246/UBND-TD về việc trả lời đơn của ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam, với nội dung: “UBND tỉnh ban hành Văn bản số 403/UBND-TD ngày 20 tháng 02 năm 2012 trả lời việc ông Lê Quang Bình đòi lại đất là không có cơ sở xem xét, giải quyết là đúng theo quy định pháp luật. Nay, ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam tiếp tục có đơn khiếu nại đòi lại đất đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết và không có tình tiết mới. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh không xem xét, giải quyết lại nội dung khiếu nại của ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam”.

### **III. Kết luận:**

Qua kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc; đối chiếu quy định của pháp luật đối với nội dung khiếu nại ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam, cho thấy:

Qua rà soát quá trình sử dụng đất và hồ sơ vụ việc đã được các cơ quan của tỉnh và Chính quyền địa phương kiểm tra, xác minh từ khi ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam phát sinh khiếu nại đến nay; căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 2 Luật Đất đai năm 1993; Khoản 2, Điều 10 Luật Đất đai 2003; Khoản 5, Điều 26 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và đối chiếu nội dung Đơn đòi lại đất của ông Lê Quang Bình - Trụ trì chùa Hiền Nam là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên kết quả đã giải quyết trả lời đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh đối với ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam ở số 192/4 đường Diên Hồng, khu vực 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn tại các Văn bản nêu trên.

**Điều 2.** Giao UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết

định này đến ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

**Điều 3.** Trong thời hạn Luật định, ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Lê Quang Bình - Đại Đức Thích Quảng Châu, Trụ trì chùa Hiền Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Xây dựng;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- PVP-KT;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD (23b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**